

Số: 07/2024/QĐCNTTLH

Mộc Châu, ngày 24 tháng 10 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ vào các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Nguyễn Thị Bích H và anh Trần Quốc B;

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 20 tháng 9 năm 2024 về việc yêu cầu ly hôn của chị Nguyễn Thị Bích H.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 08 tháng 10 năm 2024 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: Chị Nguyễn Thị Bích H - Sinh năm: 2000. Địa chỉ: Tiểu khu X, thị trấn M, huyện M, tỉnh Sơn La.

Người bị kiện: Anh Trần Quốc B - Sinh năm: 1997. Địa chỉ: Tiểu khu XX, thị trấn N, huyện M, tỉnh Sơn La.

- Căn cứ tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên hòa giải được ghi nhận trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 08 tháng 10 năm 2024 có đủ điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi nhận trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 08 tháng 10 năm 2024 cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Bích H và anh Trần Quốc B.

- Về con chung: Giao cháu X sinh ngày 03/4/2023 cho chị Nguyễn Thị Bích H trực tiếp nuôi dưỡng giáo dục đến khi cháu trưởng thành đủ 18 tuổi. Anh Trần Quốc B có trách nhiệm đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung cho cháu Trần Quốc T mỗi tháng là 2.000.000đ (Hai triệu đồng) cho đến khi cháu Trần Quốc T trưởng thành đủ 18 tuổi. Thi hành từ ngày 01/11/2024.

Không ai được cản trở quyền trông nom, thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung sau khi ly hôn.

- Về tài sản chung: Không có.

- Về vay nợ chung: Không có.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Trường hợp quyết định được thi hành án quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền: thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu;
- Chi cục THADS huyện Mộc Châu;
- UBND TT Nông Trường Mộc Châu, huyện Mộc Châu;
- Các bên tham gia hòa giải;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Đỗ Thị Thu Trang